TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 99/2018/HS-PT Ngày 14 - 11 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tài Sử và bà Bùi Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hải Thịnh là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14-11-2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm bút lục vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2018/TLPT-HS ngày 20 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo Trần Phúc Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Phúc Đ**, sinh năm 1992 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã L, huyện H, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: Khu phố A, phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Bùi Thị H; tiền án: Bản án số: 315/2013/HS-ST ngày 20-8-2013, bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*; tại ngoại.

Ngày 07-6-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông ra Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Trần Phúc Đ để đảm bảo việc xét xử phúc thẩm nhưng không bắt được bị cáo. Ngày 04-9-2018, Công an huyện Đăk R'lấp ra Quyết định truy nã đối với bị cáo Trần Phúc Đ. Ngày 26-10-2018, Công an huyện Đăk R'lấp có văn bản số: 634/CV-CSĐT thông báo kết quả chưa bắt được bị cáo.

Ngày 14-11-2018 Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử vắng mặt bị cáo.

Bị hại: Anh Mai Thanh H (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị C (vợ anh H); địa chỉ: Tổ Q, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương - Vắng mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công ty B - Đắk Nông.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Q, chức vụ: Phó giám đốc; địa chỉ: Tổ H, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 02-5-2017, Trần Phúc Đ được ông Hoàng Văn Đ thuê điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 61R- 018.06 chở 30 tấn xi măng đi từ tỉnh Tây Ninh đến tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 06 giờ ngày 03-5-2017, Đ điều khiển xe đến đoạn đường KM 851 + 300, QL 14, thôn X, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đoạn đường có đặt biển báo nguy hiểm xuống dốc, cong cua, nghiêng, dài liên tục, do không quan sát biển báo nên Đ không giảm tốc độ, khi đến giữa dốc đường cua gấp sang bên phải theo hướng lưu thông do trên xe lúc này chở hàng nặng và chạy xe với tốc độ cao nên xe ô tô đầu kéo BKS 61R – 193.14 do Đ điều khiển bị lật nghiêng và trượt sang phần đường của phương tiện giao thông đi ngược chiều và tông vào xe mô tô BKS 47F9 - 3212 do anh Mai Thanh H trú tại phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông điều khiển theo hướng ngược lại hậu quả làm anh H chết tại chỗ, xe ô tô đầu kéo BKS 61R- 018.06, xe mô tô BKS 47F9 - 3212, tường hộ lan thép bị hư hỏng nặng và 100 bao xi măng bị vỡ không còn giá trị sử dụng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 12m, dốc và cong cua, tầm nhìn hạn chế; Lấy hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi thị xã G, tỉnh Đắk Nông làm hướng khám nghiệm và lấy lề bên phải theo hướng khám nghiệm làm lề chuẩn. Tại hiện trường có nhiều bao xi măng bị vỡ, bột xi măng rơi vãi trên đường; xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 61R- 018.06 đổ nghiêng nằm chắn ngang đường, toàn thân và bánh xe bên trái tiếp xúc với mặt đường, phần đầu kéo nằm bên lề trái, có trục trước cách lề chuẩn 11m60, phần đuôi xe nằm bên lề phải có trục sau cách lề chuẩn 2m50. Tại lề trái phát hiện tử thi Mai Thanh H, đầu tử thi quay về hướng đầu dốc, cách lề chuẩn là 13m90, cách trục trước xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 là 6m60; nằm song song tử thi là xe mô tô BKS 47F9 - 3212, đầu xe quay về hướng đầu dốc, trục trước cách tử thi 50cm; cách lề chuẩn là 14m40.

Căn cứ chiều hướng lưu thông của phương tiện, đặc điểm dấu vết tồn tại trên hiện trường, phương tiện xác định điểm va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 61R- 018.06 và xe mô tô BKS 47F9 - 3212 được xác định nằm trên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, cách trục trước xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 là 14m, cách trục trước xe mô tô BKS 47F9 - 3212 là 8m50, cách lề chuẩn là 11 m 20.

Tại báo cáo chi tiết hành trình đối với xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 của Tổng cục đường bộ Việt Nam - Bộ Giao thông Vận tải xác định: Tại đoạn

đường xảy ra tai nạn vào ngày 03-5-2017 xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 đi với tốc độ từ 48 đến 55km/h.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 84/PY-2014/TT ngày 23-9-2014 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Mai Thanh H là do đa thương, dập nát cơ thể.

Kết luận định giá tài sản ngày 29-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'lấp kết luận: Xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 bị thiệt hại trị giá 180.000.000 đồng; xe mô tô BKS 47F9 - 3212 nhãn hiệu Hadosiva bị thiệt hại trị giá 1.650.000 đồng; 49m tường hộ lan thép và 15m mặt đường nhựa bê tông bị thiệt hại có tổng giá trị là 60.796.000 đồng; 100 bao xi măng nhãn hiệu Fico loại 50kg/bao bị hư hỏng hoàn toàn có giá trị là 7.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 249.846.000 đồng.

Vật chứng vụ án gồm: 01 xe ô tô đầu kéo BKS BKS 61C - 193.14 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 61R- 018.06; 600 bao xi măng nhãn hiệu Fico loại 50kg/bao (trong đó 500 bao còn nguyên vẹn, 100 bao bị vỡ không còn giá trị sử dụng). Quá trình điều tra Cơ quan Công an xác định và trả lại các vật chứng cho ông Hoàng Văn Đ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 47F9 - 3212 do anh Mai Thanh H điều khiển bị tai nạn quá trình điều tra cơ quan công an xác định thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn Th (bố ruột của chị Nguyễn Thị C) cho vợ chồng chị C và anh H nên Cơ quan công an quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị C.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Phúc Đ cùng với ông Hoàng Văn Đ đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp cho người bị hại Mai Thanh H là chị Nguyễn Thị C số tiền 220.000.000 đồng; bồi thường cho Công ty B số tiền 60.796.000 đồng nên người đại diện hợp pháp cho người bị hại là chị C và Công ty B không yêu cầu bồi thường thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Phúc Đ.

Đối với phần thiệt hại của xe ô tô BKS 61C - 193.14 và 100 bao xi măng bị hư hỏng của ông Hoàng Văn Đ không yêu cầu Trần Phúc Đ phải bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 31-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp đã quyết định: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Phúc Đ 03 năm 06 tháng tù về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*. Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 12-02-2018 bị cáo Trần Phúc Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm, tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều

355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 03-5-2017 Trần Phúc Đ được thuê điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 61C - 193.14 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS 61R- 018.06 chở 30 tấn xi măng đi từ tỉnh Tây Ninh đến tỉnh ĐăkLăk. Khi đi đến đoạn KM 851 + 300, QL 14 thuộc thôn X, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, đoạn đường có đặt biển báo nguy hiểm xuống dốc, cong cua, nghiêng, dài liên tục; do không quan sát biển báo nên Đ không giảm tốc độ, khi đến giữa dốc đường cua gấp sang bên phải theo hướng lưu thông trên xe lúc này chở hàng nặng và chạy xe với tốc độ cao nên xe ô tô đầu kéo BKS 61R – 193.14 do Đ điều khiển bị lật nghiêng và trượt sang phần đường của phương tiện giao thông đi ngược chiều và tông vào xe mô tô BKS 47F9 - 3212 do anh Mai Thanh H trú tại phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông điều khiển theo hướng ngược lại hậu quả làm anh H chết tại chỗ, xe ô tô đầu kéo BKS 61R- 018.06, xe mô tô BKS 47F9 - 3212, tường hộ lan thép bị hư hỏng nặng và 100 bao xi măng bị vỡ không còn giá trị sử dụng; tổng thiệt hại về tài sản trị giá là 249.846.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202 BLHS để xử phạt bị cáo Trần Phúc Đ về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* là đúng người, đúng tội.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xử xong, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có cung cấp 01 giấy khen của Chủ tịch UBND xã L tặng cho bà L là bà ngoại của bị cáo Đ vì đã có thành tích tiêu biểu trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 do UBND xã L xác nhận, tuy nhiên theo quy định của pháp luật đây không phải là tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là đúng quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Phúc Đ 03 *(Ba)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của BLTTHS; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Phúc Đ phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Tp. H;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HS - CA tỉnh Đ;
- Công an huyện Đăk R'lấp;
- TAND huyện Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu: THCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương